

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/DS-ST
Ngày: 15-01-2026
V/v Tranh chấp hợp đồng tín
dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Nhân
2. Bà Trần Vĩnh Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Gia Hân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 242/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 482/2025/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V1 (gọi tắt là Ngân hàng).

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội (Nay là Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội).

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Thái Thị Hồng H – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm, theo Văn bản ủy quyền số 10/2025/UQN-CTQT ngày 12/02/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Bằng P, theo Văn bản ủy quyền số 392/2025/UQ-VPB ngày 12/11/2025.

Bị đơn: Bà **Đặng Kim P1**, sinh năm 1976. CCCD: 092176000034.

Địa chỉ: Khu V, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ (Nay là Khu vực H, phường Ô, thành phố Cần Thơ).

Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/5/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày, yêu cầu:

Bà Đặng Kim P1 đã ký với Ngân hàng H1 vay số LN2204125556776 số tiền vay: 157.500.000 đồng. Mục đích vay là: tiêu dùng. Thời hạn vay 36 tháng. Lãi suất giải ngân: 39%/năm; cố định trong suốt thời gian cho vay.

Trong quá trình vay khách hàng đã thanh toán tổng số tiền là 89.894.209 đồng (trong đó tiền gốc là 34.103.934 đồng, 55.790.275 đồng lãi). Đến ngày 01/06/2023 Thời điểm bị đơn vi phạm hợp đồng. Nguyên nhân phát sinh tranh chấp là khách hàng không thanh toán theo định kỳ hàng tháng cho ngân hàng.

Khách hàng quá hạn thì đại diện Ngân hàng đã liên hệ để yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Ngân hàng nhưng bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Nay đại diện nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc bà Đặng Kim P1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V1 với số tiền tính đến ngày 15/01/2026 là 316.027.287 đồng (Trong đó nợ gốc: 123.396.066 đồng, nợ lãi 192.631.221 đồng).

Ngoài ra, kể từ ngày 16/01/2026 trở đi bà Đặng Kim P1 còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V1.

Đối với bị đơn – bà Đặng Kim P1, quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt nên vụ án không thể hòa giải được. Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn tiếp tục vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến nay là đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử. Tòa án xét xử đúng quan hệ tranh chấp, thời hạn chuẩn bị xét xử thực hiện đúng. Thành phần Hội đồng xét xử, nguyên tắc xét xử và các đương sự thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những căn cứ nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện độc lập của ông Dương Hoàng V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tố tụng: Nguyên đơn – Ngân hàng thương mại cổ phần K1 yêu cầu bị đơn thanh toán số nợ do vi phạm nghĩa vụ đã ký theo hợp đồng tín dụng. Bị đơn bà P1 có địa chỉ tại khu V, phường Ô, thành phố Cần Thơ và xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[1.1] Về nợ gốc: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định ngày 04/4/2022 giữa Ngân hàng với bà Đặng Kim P1 có ký Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ (gọi tắt là Giấy đăng ký), với số tiền 157.500.000 đồng (một trăm năm mươi bảy triệu đồng), thời hạn vay 36 tháng. Lãi suất giải ngân: 39%/năm; cố định trong suốt thời gian cho vay. Bà P1 đã được giải ngân số tiền trên. Quá trình thực hiện nghĩa vụ thanh toán bà P1 đã trả cho Ngân hàng với tổng số tiền là 89.894.209 đồng (trong đó tiền gốc là 34.103.934 đồng và 55.790.275 đồng lãi suất), sau đó bà P1 đã không thanh nợ cho Ngân hàng nữa. Tính đến ngày 01/6/2023 bà P1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do bà P1 đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo Giấy đăng ký đã ký với Ngân hàng nên Ngân hàng được quyền khởi kiện để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ LN2204125556776 bà Đặng Kim P1 đã ký và Giấy đăng ký trên và tại Mục II, trang 07 có thỏa thuận: *Khách hàng phải trả nợ lãi thấu chi cho V2 theo định kỳ 01 tháng/lần ("Kỳ thanh toán lời") ngoại trừ Kỳ thanh toán lãi đầu tiên và K thanh toán lãi cuối cùng. Vào ngày 25 hàng tháng ("Ngày sao kê"), hệ thống của V2 sẽ tự động tính toán và chốt ng lãi thấu chi của Khách hàng phát sinh trong Kỳ thanh toán lãi ("Số Tiên Thanh Toán L"). Trường hợp Ngày sao kê rơi vào ngày nghỉ theo quy định của V2 thì lãi được chốt vào ngày làm việc liên trước Ngày sao kê, trường hợp này, tiền lãi vay phát sinh trong các ngày nghỉ sẽ được tính vào Kỳ thanh toán lời tiếp theo. Khách hàng đồng ý rằng, K thanh toán lãi đầu tiên được xác định từ ngày bắt đầu của Thời hạn duy trì hạn mức thấu chi đến Ngày sao kê của tháng đó hoặc tháng tiếp theo liền kề tùy từng trường hợp. Kỳ thanh toán lãi cuối cùng được xác định từ ngày tiếp theo của Ngày sao kê tháng trước đến hết ngày cuối cùng của Thời hạn duy trì hạn mức thấu chi. V2 có thể gửi thông báo chi tiết Số Tiên Thanh Toán Lãi của từng Kỳ thanh toán lãi Gên sứ điện U Koại của Khách nang aang ky tại Giày Đăng ký này vào ngày làm việc liên kế tiếp theo ngay sau Ngày sao kê của mỗi K thanh toán lãi. - Khách hàng có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn Số T Thanh Toán Lãi cho V2 trong vòng 10 ngày kể từ Ngày sao kê ("Ngày thanh toán"). Nếu Ngày thanh toán rơi vào ngày nghỉ theo quy định của V2 thì Ngày thanh toán được dời đến ngày làm việc liên sau. Trường hợp tại Ngày thanh toán, Khách hàng không thanh toán/thanh toán không đầy đủ Số Tiên Thanh Toán Lãi cho V2, Số T Thanh Toán Lãi sẽ bị chuyển quá hạn và chịu lãi chậm trễ. Mức lãi suất chậm trả được xác định theo quy định tại Đ Giao Dịch C. V2 được tự động trích Tài khoản thấu chi của Khách hàng để thu các khoản Khách hàng phải thanh toán cho V2 ngay khi có bất cứ khoản tiền ghi Có nào vào Tài khoản thấu chi của Khách hàng.* Quá trình thực hiện nghĩa vụ thanh toán bà P1 đã trả cho Ngân hàng được số tiền tính đến nay tổng cộng là 89.894.209 đồng, trong đó tiền gốc là 34.103.934 đồng và tiền lãi là 55.790.275 đồng, sau đó bà P1 đã không thanh toán cho Ngân hàng nữa. Như vậy, kể từ ngày 01/6/2023 bà P1 đã không trả nợ cho Ngân hàng nên căn cứ vào Điều 95 Luật các Tổ chức tín

dụng Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc của Ngân hàng có cơ sở nên chấp nhận.

[2.2] Về nợ lãi: Tại phiên tòa hôm nay đại diện Ngân hàng yêu cầu bị đơn phải trả lãi theo Giấy đăng ký với số tiền là 192.631.221 đồng. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn được quyền yêu cầu bị đơn phải trả số tiền lãi theo Giấy đăng ký đã ký. Đồng thời bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa trả nợ sau ngày 15/01/2026, với mức lãi suất theo Giấy đăng ký đã ký với Ngân hàng. Xét thấy yêu cầu của đại diện nguyên đơn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí là 15.801.364 đồng.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.365.879 đồng.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Cần Thơ phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 48, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 91, Điều 94, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Ngân hàng thương mại cổ phần V1 đối với bị đơn - bà Đặng Kim P1.

2. Buộc bà Đặng Kim P1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V1 tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 15/01/2026 là **316.027.287 đồng** (ba trăm mười sáu triệu không trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng) (trong đó tiền gốc là 123.396.066 đồng (một trăm hai mươi ba triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi sáu đồng) và tiền lãi 192.631.122 đồng (một trăm chín mươi hai triệu sáu trăm ba mươi một nghìn một trăm hai mươi hai đồng)) và bà P1 tiếp tục thanh toán tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thanh toán sau ngày 15/01/2026, mức lãi suất theo Giấy đăng ký đã ký cho đến khi trả dứt nợ cho nguyên đơn.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đặng Kim P1 phải chịu 15.801.364 đồng (mười lăm triệu tám trăm lẻ một nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cần Thơ.

Ngân hàng thương mại cổ phần V1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.365.879 đồng (sáu triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm bảy

mười chín đồng) theo biên lai thu số 0006462 ngày 20/10/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cần Thơ.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết đề yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2022 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV2 – Cần Thơ;
- Phòng THADS KV2 – Cần Thơ;
- TAND TP.CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hải